

Số: 37/2024/QĐST-HNGĐ

Bảo Thắng, ngày 18 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Triệu Mùi P - sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn T, huyện B, Lào Cai.

- Anh Chảo Ông N - sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn T, huyện B, Lào Cai.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của anh Chảo Ông N: Bà Đỗ Thị Thu B - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Triệu Mùi P và anh Chảo Ông N tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 20 tháng 02 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm và thường cãi vã nhau. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hoà giải nhưng không có kết quả, từ cuối năm 2023 đến nay anh chị đã sống ly thân nhau. Đến nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm vợ chồng và cùng nhất trí thuận tình ly hôn, anh chị yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 10/9/2024 Toà án đã hoà giải cho các bên về đoàn tụ nhưng không thành, các bên giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của anh chị được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 10/9/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Triệu Mùi P và anh Chảo Ông N có hai con chung là cháu Chảo Thuỳ D sinh ngày 16/01/2016 và cháu Chảo Duy V sinh ngày 29/10/2017, hiện nay các cháu đang ở cùng anh N. Toà

án đã hỏi ý kiến của cháu Chảo Thuỳ D và cháu có nguyện vọng muốn ở với bố. Chị P và anh N đã cung cấp được tài liệu chứng cứ về thu nhập hiện tại của mình, tại biên bản ngày 10/9/2024 anh chị đã nhất trí thoả thuận để anh N trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu, chị P có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cả hai cháu, mỗi cháu là 1.500.000đ/tháng. Xét thấy thoả thuận về nuôi con chung khi ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp với lợi ích của con chung nên cần công nhận sự thoả thuận của anh chị.

[3] Về lệ phí: Chị P và anh N là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn nộp tiền lệ phí, do đó anh chị được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Mùi P và anh Chảo Ông N. Quan hệ hôn nhân của anh chị được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Anh Chảo Ông N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chảo Thuỳ D sinh ngày 16/01/2016 và cháu Chảo Duy V sinh ngày 29/10/2017 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Triệu Mùi P có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cả hai cháu, mỗi cháu là 1.500.000đ/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh Chảo Ông N có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành án xong, chị Triệu Mùi P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí: Chị Triệu Mùi P và anh Chảo Ông N được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT(2);
- UBND TT Tầng Loòng;
- Chi cục THADS huyện BT;
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ, tập QĐ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Hoàng Thị Giang Thanh